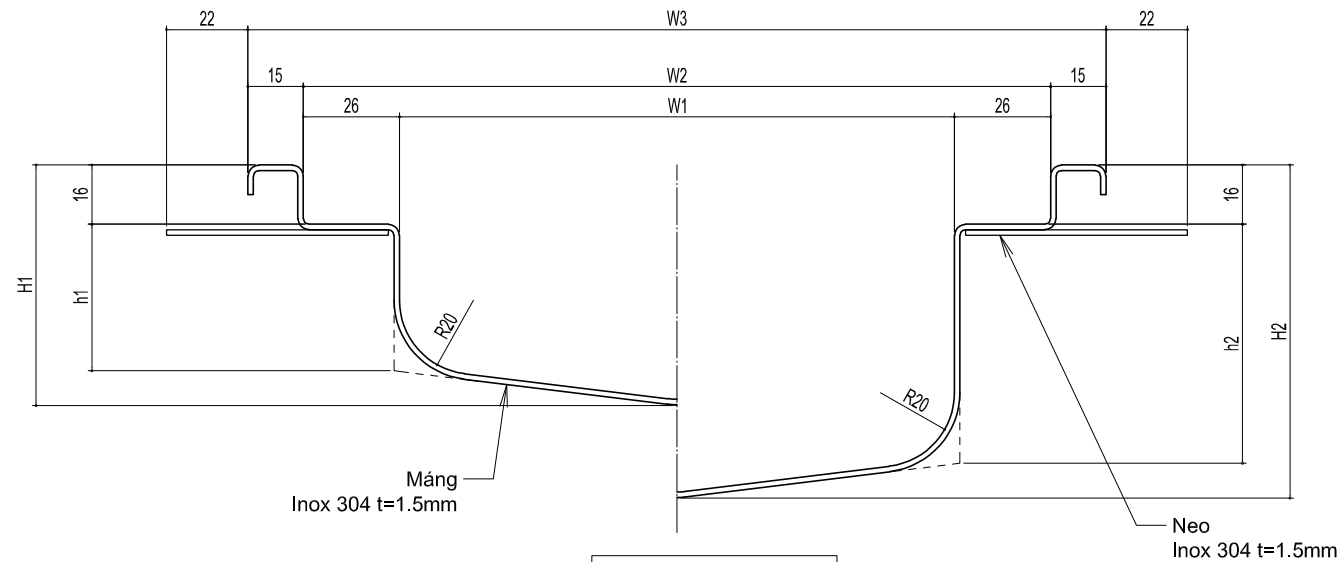
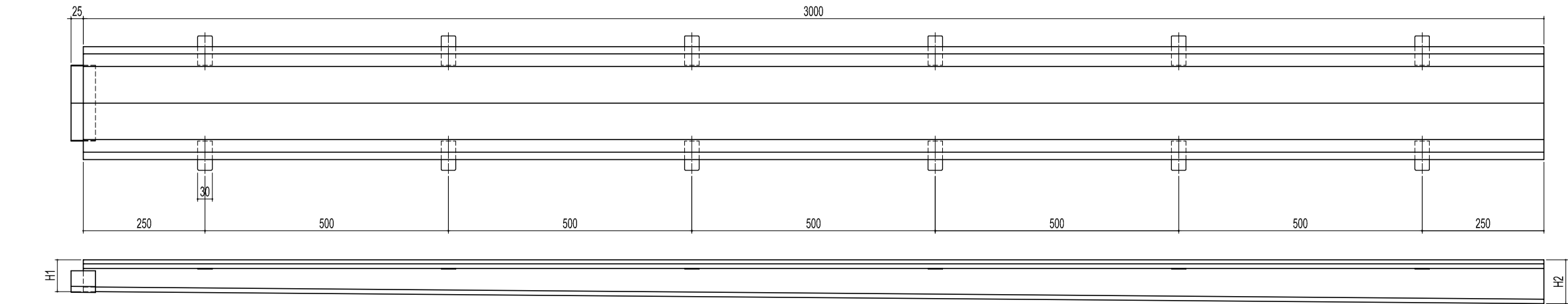
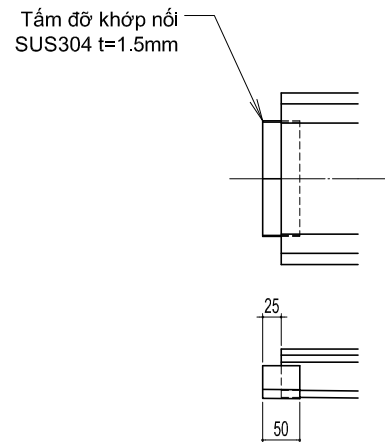
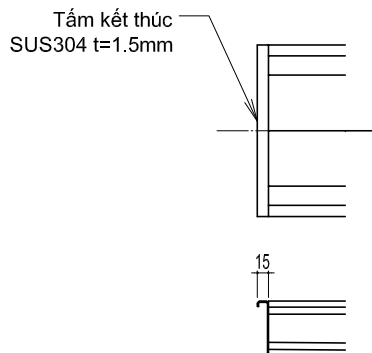




CHI TIẾT MẶT CẮT
SL: 1/1



TÁM ĐỠ KHỚP NỐI
SL: 1/5



TÁM KẾT THÚC
SL: 1/5

ĐẶC ĐIỂM

- Kiểu máng vệ sinh hàn tại công trường
- Máng thoát nước: STWV - S
- Vật liệu: Inox 304

BẢNG KÍCH THƯỚC

[mm]

MÃ SẢN PHẨM	W 1	W 2	W 3	H 1	H 2	h 1	h 2
STWV-150-S01	150	202	232	65	90	39.6	64.6
STWV-150-S01F				90		64.6	
STWV-150-S02				90	115	64.6	89.6
STWV-150-S02F				115		89.6	
STWV-150-S03				115	140	89.6	114.6
STWV-150-S03F	200	252	282	140		114.6	
STWV-200-S01				65	90	36.5	61.5
STWV-200-S01F				90		61.5	
STWV-200-S02				90	115	61.5	86.5
STWV-200-S02F				115		86.5	
STWV-200-S03				115	140	86.5	111.5
STWV-200-S03F				140		111.5	

Máng vệ sinh hàn tại công trình theo tiêu chuẩn HACCP (máng inox 304)
Mã sản phẩm: STWV-S

訂正 Revision	年月日/Date		年月日/Date		 株式会社 メタルマート METAL MART VIET NAM CO.,LTD	設計監理/Design	承認/Approval	担当/Staff Cường	工事名/Project name METAL MART VIET NAM CO.,LTD	縮尺/Scale	図面No/Drawing No 01
						施工/Construction	承認/Approval	作図/Designer Ninh	図面名/Drawing name STWV-S	日付/Date 00/00/2024	